

23

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Hệ thống điều hòa không khí VRV
(22821702)

Ngày thi: 14/11/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: A405

Số SV có mặt: 25

Số bài thi: 25

Số tờ giấy thi: 25

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122180072	Nguyễn Quốc Anh	29/11/2003	CCQ2218C	1		7,5	5,5	6,3	
2	2122180096	Trần Quốc Cường	23/05/2004	CCQ2218C	1		7,5	9,0	8,4	
3	2122180116	Trần Đức Dũng	09/09/2003	CCQ2218D	1		7,5	8,0	7,8	
4	2122180126	Trần Trung Hải	11/04/2004	CCQ2218D	1		6,5	7,0	6,8	
5	2122180119	Trương Minh Hòa	23/11/2004	CCQ2218D	1		8,2	9,0	8,7	
6	2122180103	Huỳnh Hậu Hữu	09/01/2004	CCQ2218D	1		8,6	7,8	8,1	
7	2122180094	Phan Tư Khoa	05/06/2004	CCQ2218C	1		7,5	7,5	7,5	
8	2122180069	Võ Đăng Khoa	17/04/2004	CCQ2218C	1		7,2	5,0	5,9	
9	2121180104	Hoàng Đình Lạng	15/11/2003	CCQ2118C	1		6,0	4,3	5,0	
10	2122180086	Trương Bá Luận	15/02/2004	CCQ2218C	1		7,5	3,3	5,0	
11	2122180083	Nguyễn Văn Minh	21/05/2004	CCQ2218C	1		7,2	3,5	5,0	
12	2122180081	Hồ Đỗ Trung Nguyên	05/07/2004	CCQ2218C	1		7,2	4,0	5,3	
13	2122180123	Huỳnh Minh Phát	06/05/2004	CCQ2218D	1		6,7	6,3	6,5	
14	2121180057	Nguyễn Ngô Nhật Phi	24/10/2003	CCQ2118B	1		7,5	7,5	7,5	
15	2122180127	Lê Quốc Phước	09/08/2004	CCQ2218D	1		8,5	6,5	7,3	
16	2122180071	Đoàn Anh Quân	08/10/2004	CCQ2218C			0,0	0		
17	2122180102	Nguyễn Đình Tài	15/02/2004	CCQ2218D	1		8,2	9,0	8,7	
18	2122180131	Bùi Lê Hường Thiện	31/01/2004	CCQ2218D	1		7,8	8,0	7,9	
19	2121180079	Kiều Quốc Thọ	24/06/2003	CCQ2118C	1		7,2	8,5	8,0	
20	2122180091	Trương Quốc Tiếng	08/10/2004	CCQ2218C	1		7,8	8,0	7,9	
21	2122180124	Nguyễn Thái Toàn	09/02/2004	CCQ2218D	1		7,2	4,5	5,6	
22	2122180114	Lê Minh Trí	19/08/2004	CCQ2218D	1		7,2	7,5	7,4	
23	2121180012	Nguyễn Tấn Triện	20/06/2002	CCQ2118A	1		7,2	6,0	6,5	
24	2122180125	Phạm Minh Trường	23/11/2000	CCQ2218D	1		6,8	4,0	5,1	
25	2122180113	Tăng Văn Trường	29/10/2004	CCQ2218D	1		7,5	7,5	7,5	
26	2122180092	Phan Thái Tú	20/06/2004	CCQ2218C	1		6,8	5,5	6,0	

LH

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Hệ thống điều hòa không khí VRV
(22821703)

Ngày thi: 14/11/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: A405

Số SV có mặt: 10

Số bài thi: 10

Số tờ giấy thi: 10

Phạm Văn Hùng
Đinh Huy
Nguyễn Thị Kim Chi
Uyển Đình Như

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122180120	Nguyễn Đình Cường		16/03/2004	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	8,7	8,5	8,6	
2	2122180108	Nguyễn Tiến Đạt		16/12/2003	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	5,3	2,5	3,6	
3	2122180107	Nguyễn Anh Gun		26/07/2003	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	5,0	8,3	7,0	
4	2122180112	Nguyễn Hữu Hội		16/10/2003	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	6,7	7,5	7,2	
5	2122180121	Nguyễn Đình Lai		14/02/2004	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	7,0	8,5	7,9	
6	2122180105	Hồng Tuấn Lộc		01/05/2004	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	6,3	3,3	4,5	
7	2121180045	Nguyễn Thành Luân		13/06/2003	CCQ2118LA	1	<i>[Signature]</i>	6,3	5,0	5,5	
8	2122180050	Vũ Bắc Trung		03/05/2004	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	5,3	5,8	5,6	
9	2122180109	Đinh Huy Phước		10/03/2003	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	6,3	4,5	5,2	
10	2122180104	Nguyễn Ngọc Tư		27/11/2003	CCQ2218LA	1	<i>[Signature]</i>	6,0	4,8	5,3	